

Số: 39/2022/QĐST- HNGĐ

ĐT, ngày 28 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2022/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2022 giữa:

***Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị L.

Địa chỉ: Thôn ĐL, xã BD, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

***Bị đơn:** Anh Nguyễn Như Ngh.

Địa chỉ: Thôn ĐL, xã BD, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Như Ngh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Chị Nguyễn Thị L có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên là Nguyễn Như Bảo A, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2019 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Như Ngh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Như Bảo A là 3.000.000đ (ba triệu đồng)/ tháng, kể từ tháng 02 năm 2022 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi); Anh Ngh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Chị L cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Ngh trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

*** Về án phí:** Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0009249 ngày 13 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ĐT. Chị L được hoàn trả số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Ngh phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND thị xã ĐT;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã ĐT;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã BD)
- Lưu HS;VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Như Quỳnh